TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-PT
Ngày: 18/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hải Bằng.

Các thẩm phán: Bà Vũ Thị Yến và ông Vũ Thanh Tuấn.

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Công - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa*:** Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

- Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương:

Đại diện Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Kiểm sát viên.

Đại diện Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương: Ông Nguyễn Văn Chính, ông Lê Văn Tú và ông Phạm Như Khương.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/TLPT-HS ngày 23/3/2023. Do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HS-ST ngày 15/2/2023 của TAND thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Lê Văn T, sinh năm 1989; Nơi sinh: thôn D, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: khu dân cư D, phường L, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn U và bà Nguyễn Thị X; Tiền sự: không.

Tiền án: 03 tiền án:

+ Tại bản án số 89/2018/HS-ST ngày 25-9-2018 của TAND huyện Kinh Môn (nay là TAND thị xã Kinh Môn) xử phạt Lê Văn T 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 2.375.000 đồng). Ngày 02-4-2019 T chấp hành

xong hình phạt tù. Ngày 14-3-2019 T chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án.

+ Tại bản án số 80/2019/HS-ST ngày 08-11-2019 của TAND thị xã Kinh Môn xử phạt Lê Văn T 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản trộm cắp trị giá 13.600.000 đồng, bản án xác định tái phạm). Ngày 12-12-2020 T chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 27-3-2020 T chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án.

+ Tại bản án số 106/2021/HS-ST ngày 07-12-2021 của TAND thị xã Kinh Môn xử phạt Lê Văn T 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (Tài sản trộm cắp trị giá 2.526.400 đồng, bản án xác định phạm tội 02 lần). Ngày 30-5-2022, T chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 17-3-2022 T chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án.

Nhân thân:

- Tại bản án số 07/2009/HS-ST ngày 03-3-2009 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 2.100.000 đồng). Ngày 26-11-2009 Trường chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 18-5-2009 bị cáo chấp hành xong phần thi hành án dân sự.

- Tại bản án số 49/2010/HS-ST ngày 26-10-2010 của TAND huyện Kinh Môn xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 1.660.000 đồng). Ngày 09-01-2012 T chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 13-12-2010 T chấp hành xong phần thi hành án dân sự.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPVPHC ngày 09-5-2016 của công an huyện Kim Thành xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tiền về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 10-5-2016 Trường đã thi hành xong khoản tiền phạt.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 84/QĐ-XPVPHC ngày 17-11-2016 của công an huyện Kim Thành xử phạt bị cáo T bằng hình thức phạt tiền về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 21-11-2016 Trường thi hành xong khoản tiền phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15-11-2022 tại trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Lê Văn T2, sinh năm 1987 và chị Hà Thị B, sinh năm 1987; đều có địa chỉ: Khu dân cư D, phường L, thị xã K, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đặng Văn V, sinh năm 1980 và chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1982; đều có địa chỉ: Số 70 phố Q, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 11-11-2022 Lê Văn T đi bộ từ nhà qua nhà vợ chồng anh Lê Văn T2 tại D, L, K, Hải Dương phát hiện thấy cửa phụ sau nhà mở, nhà anh T2 không có ai ở nhà nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi ra đằng sau nhà anh Nguyễn Văn K2 (*là hàng xóm sát nhà anh T2*), trèo qua bờ T2ờng nhà anh Khải để vào sân nhà anh T2. T đi đến cửa phụ nhà anh T2 mở cửa đi vào trong nhà. T đi vào gian bếp quan sát thấy có 01 chìa khóa để trên bàn học sinh. T cầm chìa khóa mở ngăn kéo tủ của bàn học thấy bên trong có 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP, màu ghi, CPU: Core i3-1115G4, Ram 8GB, model: 15-dw3033, màn hình 15.6 inch, bộ nhớ 256Gb. T dùng tay phải lấy chiếc máy tính cất giấu vào trong áo phía trước bụng rồi đóng cửa và theo lối cũ đi về. Sau đó T đem chiếc máy tính trên đến cửa hàng máy tính Vịnh Khánh của anh Đặng Văn Vịnh bán cho anh Vịnh với giá 3.300.000 đồng. Số tiền trên, T đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 13-11-2022, anh Lê Văn T2 có đơn trình báo gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn. Ngày 13-11-2022 anh Đặng Văn V giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Kinh Môn chiếc máy tính laptop.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 54 ngày 14-11-2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Kinh Môn kết luận: 01 máy tính laptop nhãn hiệu HP, màu ghi, CPU: Core i3-1115G4, Ram 8GB, model: 15-dw3033, màn hình 15.6inch, bộ nhớ 256Gb trị giá 9.657.317 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HS-ST, ngày 15/2/2023, Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xử phạt bị cáo Lê Văn T 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngày 01/3/2023, bị cáo Lê Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về việc chuẩn bị xử và xét xử. Bản án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá và xét xử bị cáo T về tội trộm cắp tài sản và có căn cứ. Bị cáo trộm cắp tài sản có trị giá hơn 9 triệu đồng, tuy nhiên bị truy tố theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự vì tình tiết định khung tăng nặng tái phạm nguy hiêm nên có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội gây thiệt hại không lớn. Tuy nhiên mức hình phạt 27 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật, không nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo trình bày đồng ý với bản án sơ thẩm về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo mà bản án sơ thẩm đã xác định. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo và kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định theo khoản 1 Điều 331, Điều 333 BLTTHS là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định vào khoảng 07 giờ ngày 11/11/2022, bị cáo có hành vi trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP, trị giá 9.657.317 đồng của gia đình anh Lê Văn T2. Bị cáo phạm tội thuộc T hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội thuộc T hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Hải Dương đề nghị xem xét áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xư thấy, giá trị tài sản bị trộm cắp trong vụ án này là 9.657.317 đồng, trong khi Điều 173 Bộ luật hình sự quy định người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng trở lên thì đã thuộc T hợp cấu thành tội phạm nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng, đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, căn cứ vào nhân thân bị cáo nhiều lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản; xác định bị cáo không có nghề nghiệp nên xử phạt bị cáo 27 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HS-ST ngày 15/2/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với Lê Văn T.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều

51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 15-11-2022.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghịcó hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 18/4/2023./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND thị xã Kinh Môn;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan CSĐT , CQ THAHS Công an thị xã Kinh Môn;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV, CA tỉnh HD;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Hải Bằng